Ký bởi Vũ Thị Thu Cúc
Văn phòng Ủy ban Nhân dân, Tỉnh Hưng Yên
Giờ ký: 2019.01.18 10:06:54 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 215 /GP-UBND	*Hưng Yên, ngày 18 tháng 01 năm 2019*

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/213 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư 47/2017/TT-BTNMT ngày 07/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 22/TTr-STNMT ngày 07/01/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH KTC (Hà Nội) *(Giấy chứng nhận đầu tư số 051022000071 do UBND tỉnh Hưng Yên cấp, chứng nhận lại lần đầu ngày 20/01/2011, điều chỉnh lần 3 ngày 20/3/2013)* được khai thác nước dưới đất với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt.

2. Vị trí công trình khai thác nước: Trong khuôn viên đất của Công ty TNHH KTC (Hà Nội) tại xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

3. Tầng chứa nước khai thác: Pleistocen trung thượng, hệ tầng Hà Nội (qp_1).

4. Tổng số giếng khai thác: 02 giếng.

5. Tổng lượng nước khai thác: 25 m^3/ngày đêm.

6. Thời hạn khai thác: 03(ba) năm.

Vị trí toạ độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu giếng	Toạ độ (VN2000, kinh tuyến trục 105°30', múi chiếu 3°)		Lưu lượng khai thác (m^3/ngày đêm)	Chiều sâu đặt ống lọc (m)		Chiều sâu mực nước động lớn nhất cho phép (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X(m)	Y(m)		Từ	Đến		
G1	2320791	548806	20	45	50	35	qp_1
G2	2320784	548821	5	45	50	35	qp_1

Điều 2. Các yêu cầu cụ thể đối với Công ty TNHH KTC (Hà Nội):

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;

2. Lắp đặt đồng hồ đo lưu lượng tại giếng khai thác; Thực hiện giám sát định kỳ đối với các thông số: Lưu lượng khai thác, mực nước trong giếng khai thác; chất lượng nước trong quá trình khai thác theo quy định của Thông tư số 47/2017/TT-BTNMT ngày 07/11/2017.

3. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định;

4. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực cấp nước theo quy định;

5. Nộp thuế tài nguyên nước, tiền cấp quyền khai thác nước theo quy định tại Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính Phủ và các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2, Điều 43 của Luật Tài nguyên nước;

6. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo quy định tại Khoản 2 Điều này;

7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan quản lý khác về tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

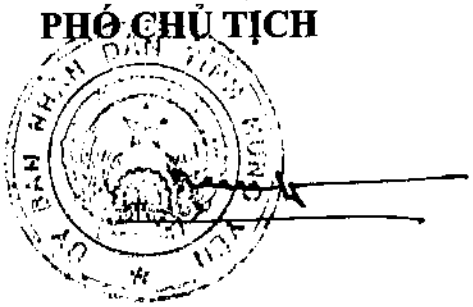
8. Giấy phép sẽ bị thu hồi nếu trong quá trình khai thác nước dưới đất Công ty TNHH KTC (Hà Nội) vi phạm Điều 25 của Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ.

Điều 3. Công ty TNHH KTC (Hà Nội) được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH KTC (Hà Nội) còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước - Bộ TN&MT;
- Sở TN&MT;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Văn Lâm;
- Công ty TNHH KTC (Hà Nội);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CV TNMT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Quang